

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THƯỢNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**



HỒ SƠ MẪU

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

**Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy
xác nhận khuyết tật**

Phú Thượng, năm 2022
DANH MỤC

DANH MỤC
Thành phần hồ sơ

STT	Tên giấy tờ	Số lượng	Loại giấy tờ	Căn cứ pháp lý
I	ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP XÁC ĐỊNH KHUYẾT TẬT			
1	Đơn đề nghị (theo Mẫu số 01)	1	Bản chính	Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019
2	Bản sao các giấy tờ y tế chứng minh về khuyết tật: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật hoặc các giấy tờ liên quan khác (nếu có)	1	Bản sao	
3	Bản sao kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa trước ngày 01/6/2012 (Nếu có)	1	Bản sao	
4	Phiếu cung cấp thông tin về người được xác định mức độ khuyết tật của các cơ sở giáo dục (Nếu đang đi học)			Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC ĐỊNH, XÁC ĐỊNH LẠI MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT VÀ CẤP, CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi tìm hiểu quy định về xác định mức độ khuyết tật, tôi đề nghị (*Chọn 1 trong 4 yêu cầu dưới đây*) :

- Xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
- Xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
- Cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
- Cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật

(Trường hợp cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật thì không phải kê khai thông tin tại Mục III dưới đây).

Cụ thể:

I. Thông tin người được xác định mức độ khuyết tật

- Họ và tên (Viết chữ in hoa): **HOÀNG THỊ A**
- Sinh ngày **02** tháng **09** năm **19..** Giới tính: **Nữ**
- Số CMND hoặc căn cước công dân (Nếu có):
- Hộ khẩu thường trú: **Xóm, xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.**
- Nơi ở hiện nay: **Xóm, xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.**

II. Thông tin người đại diện hợp pháp (nếu có)

- Họ và tên (Viết chữ in hoa): **NGUYỄN VĂN B**

- Mối quan hệ với người được xác định khuyết tật: **Ông, bà/Bố, mẹ/vợ, chồng/anh, chị em ruột** (Là người sống trong cùng một hộ)

- Số CMND hoặc căn cước công dân: **01918798XXXX**.

- Hộ khẩu thường trú: **Xóm, xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.**

- Nơi ở hiện nay: **Xóm, xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.**

- Số điện thoại:

III. Thông tin về tình trạng khuyết tật

1. Thông tin về dạng khuyết tật (Đánh dấu x vào ô tương ứng)

STT	Các dạng khuyết tật	Có	Không
1	Khuyết tật vận động		
1.1	Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân		X
1.2	Thiếu tay hoặc không cử động được tay		X
1.3	Thiếu chân hoặc không cử động được chân	X	
1.4	Yếu, liệt, teo cơ hoặc hạn chế vận động tay, chân, lưng, cổ	X	
1.5	Cong, vẹo, chân tay, lưng, cổ; gù cột sống lưng hoặc dị dạng, biến dạng khác trên cơ thể ở đầu, cổ, lưng, tay, chân		
1.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng vận động		X
2	Khuyết tật nghe, nói		
2.1	Không phát ra âm thanh, lời nói		X
2.2	Phát ra âm thanh, lời nói nhưng không rõ tiếng, rõ câu		X
2.3	Không nghe được		X

2.4	Khiếm khuyết hoặc dị dạng cơ quan phát âm ảnh hưởng đến việc phát âm		X
2.5	Khiếm khuyết hoặc dị dạng vành tai hoặc ống tai ngoài ảnh hưởng đến nghe		X
2.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nghe, nói		X
3	Khuyết tật nhìn		
3.1	Mù một hoặc hai mắt		X
3.2	Thiếu một hoặc hai mắt		X
3.3	Khó khăn khi nhìn hoặc không nhìn thấy các đồ vật		X
3.4	Khó khăn khi phân biệt màu sắc hoặc không phân biệt được các màu sắc		X
3.5	Rung, giật nhãn thị, đục nhân mắt hoặc sẹo loét giác mạc		X
3.6	Bị dị tật, biến dạng ở vùng mắt		X
3.7	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nhìn		X
4	Khuyết tật thần kinh, tâm thần		
4.1	Thường ngồi một mình, chơi một mình, không bao giờ nói chuyện hoặc quan tâm tới bất kỳ ai		X
4.2	Có những hành vi bất thường như kích động, cáu giận hoặc sợ hãi vô cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn của bản thân và người khác		X
4.3	Bất ngờ dừng mọi hoạt động, mắt mở trừng trừng không chớp, co giật chân tay, môi, mặt hoặc bất thành linh ngã xuống, co giật, sùi bọt mép, gọi hỏi không biết		X
4.4	Bị mất trí nhớ, bỏ nhà đi lang thang		X
4.5	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm thần kinh, tâm thần		X
5	Khuyết tật trí tuệ		
5.1	Khó khăn trong việc nhận biết người thân trong gia đình hoặc khó khăn trong giao tiếp với những		X

6.1	người xung quanh so với người cùng lứa tuổi		
5.2	Chậm chạp, ngờ nghếch hoặc không thể làm được một việc đơn giản (so với tuổi) dù đã được hướng dẫn		X
5.3	Khó khăn trong việc đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác so với người cùng tuổi do chậm phát triển trí tuệ	X	
5.4	Có kết luận cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về chậm phát triển trí tuệ		X
6	Khuyết tật khác		
6.1	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh tê bì, mất cảm giác ở tay, chân hoặc sự bất thường của cơ thể làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp		X
6.2	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh hô hấp hoặc do bệnh tim mạch hoặc do rối loạn đại, tiểu tiện mặc dù đã được điều trị liên tục trên 3 tháng, làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp		X
6.3	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về rối loạn phổ tự kỷ hoặc các loại bệnh hiếm		X

2. Thông tin về mức độ khuyết tật (Trường hợp trẻ em dưới 6 tuổi không phải kê khai)

Các hoạt động	Mức độ thực hiện	Thực hiện được	Thực hiện được nhưng cần trợ giúp	Không thực hiện được	Không xác định được
1. Đi lại				X	
2. Ăn, uống			X		
3. Tiểu tiện, đại tiện			X		
4. Vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, tắm rửa...			X		
5. Mặc, cởi quần áo, giày dép				X	

6. Nghe và hiểu người khác nói gì	x			
7. Diễn đạt được ý muốn và suy nghĩ của bản thân qua lời nói	x			
8. Làm các việc gia đình như gấp quần áo, quét nhà, rửa bát, nấu cơm phù hợp với độ tuổi; lao động, sản xuất tạo thu nhập			X	
9. Giao tiếp xã hội, hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi	x			
10. Đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác		x		

Phú Thọ, ngày.....tháng.....năm.....

Người viết đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

..... tháng năm

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TW THÁI NGUYÊN
Khoa: Thần Kinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

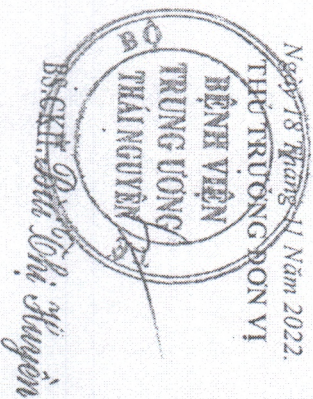
MS : 01/BV-01
Số lưu trữ : TK223742
Mã y tế : 22326786

GIẤY RA VIỆN

- Họ tên người bệnh: HOÀNG THỊ A Tuổi: 49 Giới tính: Nữ
- Dân tộc: Tày Nghề nghiệp: Nông dân
- Mã số BHXH/ Thẻ BHYT số: GD4191920667173
- Địa chỉ: Xã Phú Thượng, Huyện Võ Nhai, Tỉnh Thái Nguyên
- Vào viện lúc: 14 giờ 50 phút, ngày 10 tháng 11 năm 2022
- Ra viện lúc: 16 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2022
- Chẩn đoán: Thất điều tiêu não khởi phát muộn; Hội chứng đột quỵ tiêu não I60-I67; Liệt tứ chi, không đặc hiệu
- Phương pháp điều trị: Nội khoa
- Ghi chú: Uống thuốc theo đơn, khám lại khi có bất thường

Ngày 18 Tháng 11 Năm 2022.
THS TRƯỜNG ĐON VI

Ngày 18 Tháng 11 Năm 2022.
TRƯỜNG KHOA



BS. CKII. Bùi Chí Hưng

TRƯỜNG TIỂU HỌC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TH PHÚ THƯỢNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN
VỀ NGƯỜI ĐƯỢC XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT
(Phục vụ Hội đồng xác định mức độ khuyết tật)

1. Thông tin người được xác định mức độ khuyết tật

Họ và tên: **HOÀNG VĂN A**

Giới tính: **Nam**

Dân tộc: **Nùng** Ngày, tháng, năm sinh: **30 tháng 01 năm 20xx**

Lớp: **1B**

Cơ sở giáo dục: **Trường Tiểu học Phú Thượng**

Nơi ở hiện nay: **Xóm....., xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.**

Số điện thoại liên lạc (của phụ huynh): : **0332.4564xx**

2. Thông tin về biểu hiện khó khăn

+ Về vận động: Không đi lại được, gặp khó khăn trong việc cầm bút

+ Về nghe, nói: Bình thường

+ Về nhìn: Bình thường

+ Về hành vi, cảm xúc, tình cảm hoặc trí tuệ: Thực hiện được

+ Một số biểu hiện khác lạ: Không có

3. Thông tin về mức độ khó khăn trong giao tiếp và học tập

Mức độ Hoạt động	Thực hiện được	Thực hiện được nhưng cần trợ giúp	Không thực hiện được	Không xác định được	Biểu hiện cụ thể
1. Giao tiếp xã hội, tham gia các hoạt động hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi		X			
2. Học tập:					
- Đọc	X				
- Viết		X			
- Tính toán	X				

- Kỹ năng học tập khác	X				
------------------------	---	--	--	--	--

4. Đề xuất

Đề nghị Hội đồng xác định mức độ khuyết tật Phú Thượng xem xét xác định mức độ khuyết tật cho em Hoàng Văn A

Giáo viên cung cấp thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện cơ sở giáo dục
(Ký tên đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI MẪU SỐ 04 PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐƯỢC XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

1. Thông tin người được xác định mức độ khuyết tật: ghi theo thông tin trong học bạ của học sinh
2. Thông tin về biểu hiện khó khăn: Ghi các biểu hiện khó khăn của học sinh (nếu có) về vận động, nghe, nói, nhìn, hành vi, cảm xúc, tình cảm, trí tuệ hoặc một số biểu hiện khác lạ.
3. Thông tin về mức độ khó khăn trong giao tiếp và học tập (Đánh dấu x vào cột phù hợp với biểu hiện của học sinh)
 - a) Hoạt động 1 (Giao tiếp xã hội, tham gia các hoạt động hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi)
 - Thực hiện được: Học sinh luôn tuân thủ nội quy lớp học; giao tiếp với thầy, cô, bạn bè phù hợp với độ tuổi.
 - Thực hiện được nhưng cần sự trợ giúp: Học sinh chỉ thực hiện được nội quy lớp học; giao tiếp với thầy, cô, bạn bè phù hợp với độ tuổi khi có sự trợ giúp của người khác; thường xuyên vi phạm nội quy; không muốn giao tiếp hoặc có giao tiếp với mọi người nhưng không phù hợp.
 - Không thực hiện được: Học sinh không tuân thủ nội quy lớp học, không giao tiếp với thầy, cô, bạn bè phù hợp với độ tuổi ngay cả khi có sự trợ giúp của người khác.
 - b) Hoạt động 2 (Đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác)
 - Thực hiện được: Các kỹ năng đọc, viết, tính toán, kỹ năng học tập khác của học sinh đạt chuẩn chương trình đúng độ tuổi.
 - Thực hiện được nhưng cần sự trợ giúp: Học sinh có kết quả học tập ít nhất một trong các kỹ năng đọc, viết, tính toán, kỹ năng học tập khác thấp hơn chuẩn so với độ tuổi. Giáo viên đã phải điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho học sinh.
 - Không thực hiện được: Học sinh không thực hiện được ít nhất một trong các kỹ năng đọc, viết, tính toán, kỹ năng học tập khác mặc dù giáo viên đã điều chỉnh hoạt động dạy học.